SHS | Kiến tạo Tài chính thịnh vượng

SHS RESEARCH

BỨC TRANH KẾT QUẢ KINH DOANH Q3/2026

TOÀN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Dữ liệu đến ngày 31/10/2026 • HOSE, HNX, UPCoM

Q3/2026: Lợi nhuận tăng mạnh nhưng chưa lan tỏa rộng

Tóm lược kết quả, chất lượng tăng trưởng, vốn hóa, ngành và độ rộng lợi nhuận

226,2
nghìn tỷ đồng LNST
KQKD Q3/26 đã ghi nhận

+45,1%
Tăng LNST YoY
So sánh 861 DN cùng mẫu

+21,3%
YoY trừ Vingroup
Phản ánh tăng trưởng nền

754 DN
Có lãi trong Q3
86,6% DN đã có BCTC

93,4%
Vốn hóa toàn thị trường
856 DN đã công bố

01 ĐỘNG LỰC & SỰ TẬP TRUNG

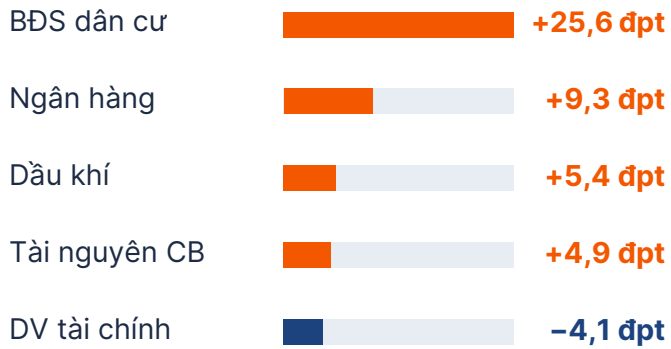
54,5% **Tỷ trọng VIC + VHM trong phần LNST tăng thêm**

Phi tài chính +82,8% YoY

Tài chính +9,9% YoY

BĐS +325,7% • Trừ Vingroup +37,6%

02 NGÀNH ĐÓNG GÓP / CẢN TRỞ



03 ĐỘ RỘNG & HÀM Ý ĐẦU TƯ

453 / 860 **DN tăng lợi nhuận YoY (52,7%)**

Ngân hàng: 20/26 DN tăng | Bán lẻ: 13/17 DN tăng

Dịch vụ tài chính: LNST −45,0%; Xây dựng & VLXD: −31,1%

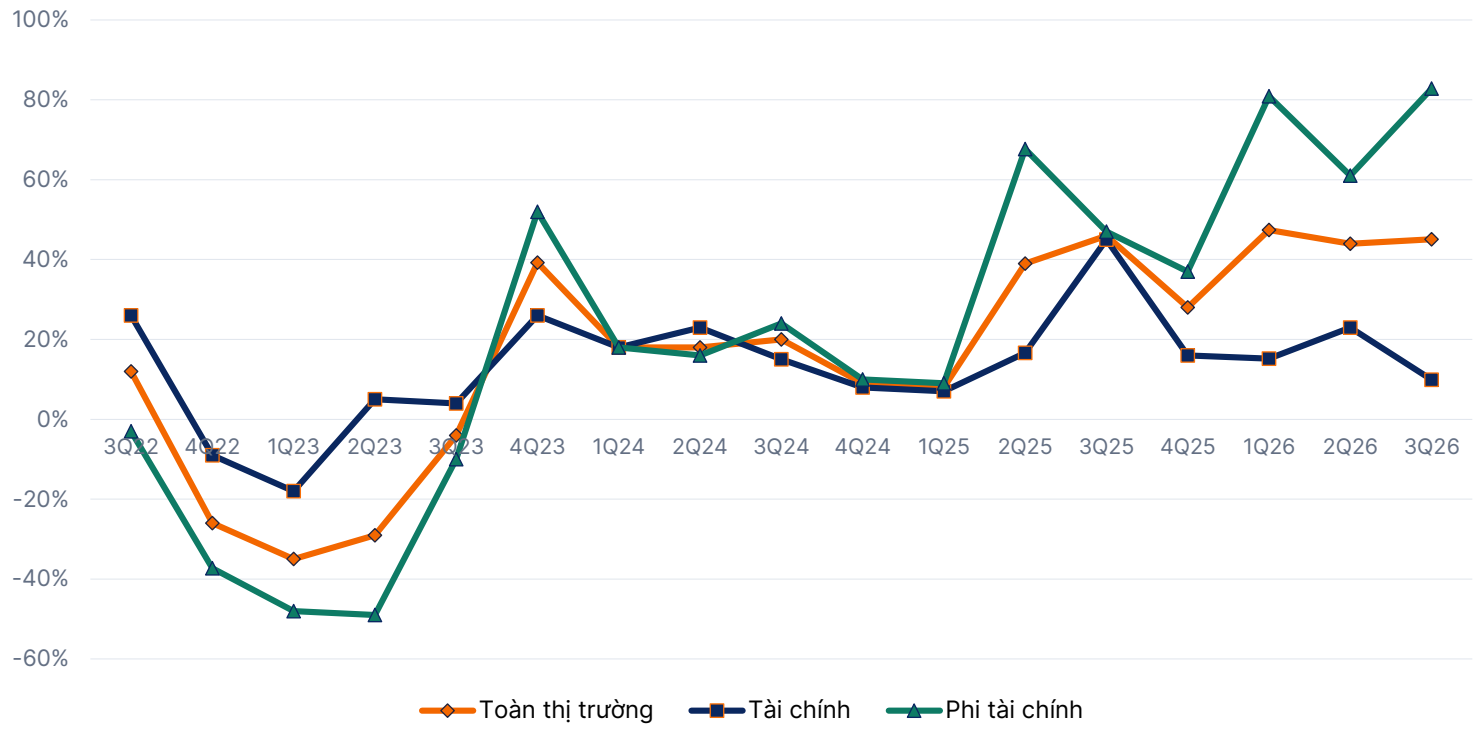
KẾT LUẬN | LNST tăng nhanh nhưng tập trung ở một số doanh nghiệp; tăng trưởng nền và độ rộng chưa tương xứng.

Nguồn: FiinX, SHS

Tăng trưởng lợi nhuận mạnh, nhưng thiếu đồng đều

Tăng trưởng LNST YoY | Cùng mẫu Q3/2025–Q3/2026; lịch sử 2022–Q2/2026 là số liệu xấp xỉ từ biểu đồ FiinGroup

DIỄN BIẾN TĂNG TRƯỞNG LNST THEO QUÝ (%)



TĂNG TRƯỞNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

+45,1% +70,3 nghìn tỷ

LOẠI NHÓM VINGROUP

+21,3% +31,2 nghìn tỷ

DƯỚI LỚP TĂNG TRƯỞNG

Phi tài chính +82,8% YoY

Tài chính +9,9% YoY

VIC + VHM chiếm 54,5% phần tăng LNST của toàn mẫu.

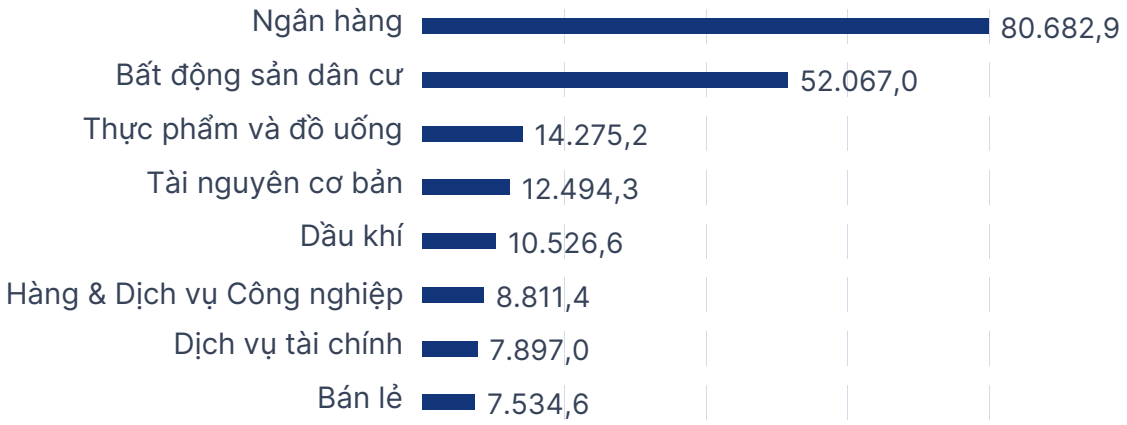
Nguồn: FiinX, SHS

Ngân hàng dẫn đầu quy mô lợi nhuận Q3/2026

20 phân ngành xếp theo LNST giảm dần • Đầy đủ tỷ lệ công bố, quy mô lợi nhuận và tăng trưởng YoY

TOP 8 PHÂN NGÀNH THEO LNST

LNST Q3/26, tỷ đồng



TỔNG HỢP

Nhóm / thị trường	Công bố / VH	LNST, tỷ đồng	YoY
TÀI CHÍNH	95,3%	**88.579,9**	**9,9%**
PHI TÀI CHÍNH	92,4%	**137.583,9**	**82,8%**
Phi tài chính – ngoại trừ Nhóm Vingroup	*87,0%*	*89.308,6*	*35,1%*
TỔNG THỊ TRƯỜNG	**93,4%**	**226.163,8**	**45,1%**
Tổng thị trường – ngoại trừ Nhóm Vingroup	*90,8%*	*177.888,5*	*21,3%*

TĂNG TRƯỞNG THEO PHÂN NGÀNH

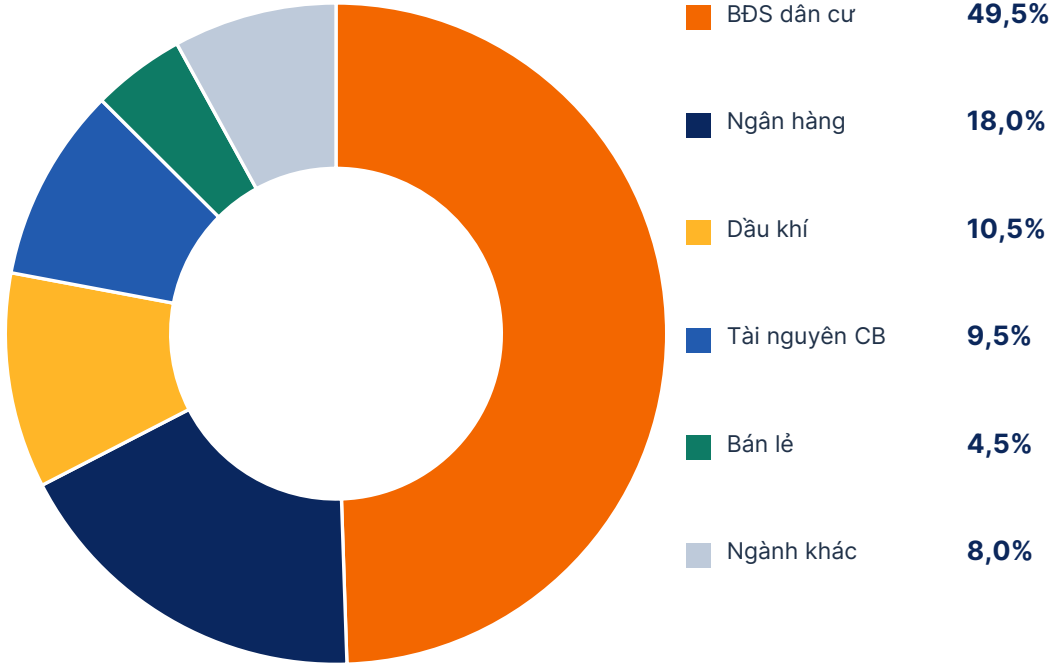
Ngành ICB2 (SHS)	Công bố / vốn hóa	LNST Q3/26 (tỷ đồng)	LNST YoY
Ngân hàng	94,4%	**80.682,9**	**21,8%**
Bất động sản dân cư	100,0%	**52.067,0**	**325,7%**
Thực phẩm và đồ uống	100,0%	**14.275,2**	**29,8%**
Tài nguyên cơ bản	99,0%	**12.494,3**	**158,3%**
Dầu khí	100,0%	**10.526,6**	**413,8%**
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,8%	**8.811,4**	**(3,8%)**
Dịch vụ tài chính	100,0%	**7.897,0**	**(45,0%)**
Bán lẻ	100,0%	**7.534,6**	**94,5%**
Hóa chất	96,6%	**6.307,0**	**26,5%**
Tiện ích	45,3%	**5.501,9**	**16,6%**
Xây dựng và Vật liệu	93,6%	**4.694,1**	**(31,1%)**
Viễn thông	100,0%	**4.417,7**	**(12,9%)**
Công nghệ Thông tin	100,0%	**2.935,4**	**(5,6%)**
Bất động sản Khu công nghiệp	90,0%	**2.644,9**	**7,1%**
Bảo hiểm	100,0%	**1.818,2**	**2,2%**
Hàng cá nhân & Gia dụng	100,0%	**1.309,0**	**(25,6%)**
Du lịch và Giải trí	72,7%	**869,7**	**123,3%**
Y tế	100,0%	**767,3**	**(7,0%)**
Ô tô và phụ tùng	100,0%	**445,8**	**222,9%**
Truyền thông	100,0%	**164,0**	**60,5%**

Nguồn: FiinX, SHS

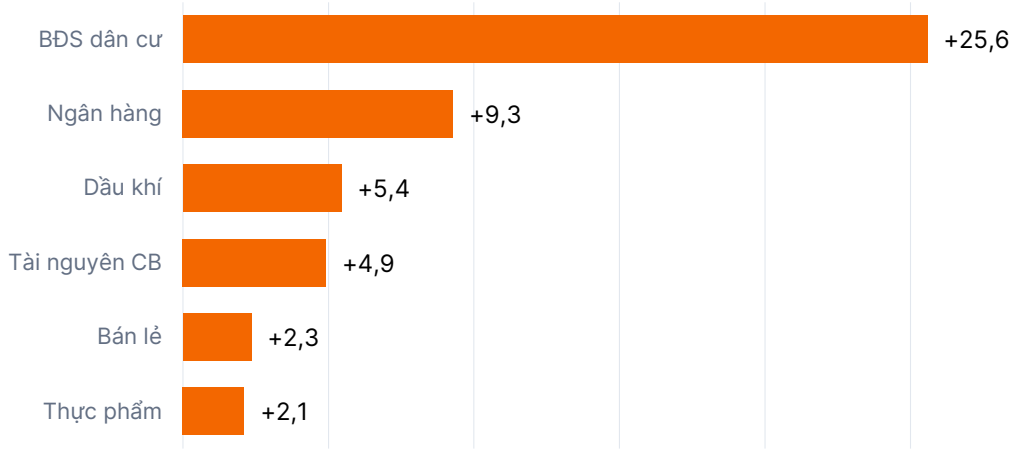
Tăng trưởng tập trung ở BĐS, ngân hàng và dầu khí

Phân biệt quy mô tăng tuyệt đối với mức đóng góp điểm % vào tăng trưởng thị trường

CƠ CẤU PHẦN TĂNG LNST



ĐÓNG GÓP VÀO TĂNG TRƯỞNG (ĐIỂM %)



NHÓM KÉO GIẢM (ĐIỂM %)



BĐS dân cư đóng góp +25,6 đpt theo phân ngành mới; trong đó NVL chuyển lỗ→lãi; BĐS ngoài Vingroup tăng 37,6%.

Nguồn: FiinX 31/10, cập nhật 02/11. NVL (lỗ→lãi) được tính ở BĐS nhưng chưa được cập nhật vào mẫu chung 861 DN; không cộng cơ học đóng góp các ngành.

Top 10 cổ phiếu đóng góp tăng/giảm LNST Q3/2026

LNST Q3/2026, tăng trưởng YoY, thay đổi tuyệt đối và tỷ trọng đóng góp vào tăng trưởng lợi nhuận.

TOP 10 TĂNG LNST

Q3/2026

Sắp xếp theo Δ LNST tuyệt đối

Mã	LNST Q3/26	YoY	Δ LNST	Đóng góp TT
VIC	22.759,8	+652,3%	+19.734,5	+27,2%
VHM	23.021,0	+419,0%	+18.585,4	+25,6%
BSR	8.969,0	+887,1%	+8.060,4	+11,1%
HPG	8.265,5	+106,0%	+4.253,2	+5,9%
MSN	4.552,0	+144,0%	+2.686,2	+3,7%
MBB	8.251,9	+42,3%	+2.451,4	+3,4%
BID	8.473,2	+39,2%	+2.386,3	+3,3%
CTG	10.871,3	+27,7%	+2.358,8	+3,3%
NVL	1.102,3	Lỗ → lãi	+2.255,5	+3,1%
MSR	2.147,9	+41.509,7%	+2.142,7	+3,0%
TỔNG	**98.413,8**	**+193,8%**	**+64.914,5**	**+89,5%**

YoY dòng TỔNG = ΔLNST / tổng LNST Q3/2025.

TOP 10 GIẢM LNST

Q3/2026

Sắp xếp theo Δ LNST tuyệt đối

Mã	LNST Q3/26	YoY	Δ LNST	Đóng góp TT
VCG	371,1	-88,8%	-2.933,3	-4,0%
VIX	173,8	-92,9%	-2.275,6	-3,1%
STB	1.346,7	-53,6%	-1.554,6	-2,1%
KSF	38,5	-97,4%	-1.469,8	-2,0%
VPX	669,7	-64,6%	-1.222,5	-1,7%
GEE	806,4	-55,0%	-985,3	-1,4%
VGI	3.383,9	-18,7%	-776,1	-1,1%
PNJ	-257,9	-152,0%	-753,6	-1,0%
VND	329,5	-64,5%	-599,6	-0,8%
HDC	63,3	-88,3%	-475,4	-0,7%
TỔNG	**6.925,0**	**-65,3%**	**-13.045,8**	**-18,0%**

Đóng góp tính trên mẫu 862 mã, gồm NVL.

Nguồn: FiinX, SHS

Ngân hàng tăng 21,8%, trong khi CTCK giảm 45,0%

Hai nhóm tạo tác động bù trừ lớn, khiến LNST tài chính chỉ tăng 9,9% YoY

NGÂN HÀNG

+21,8%

+14,5 nghìn tỷ LNST

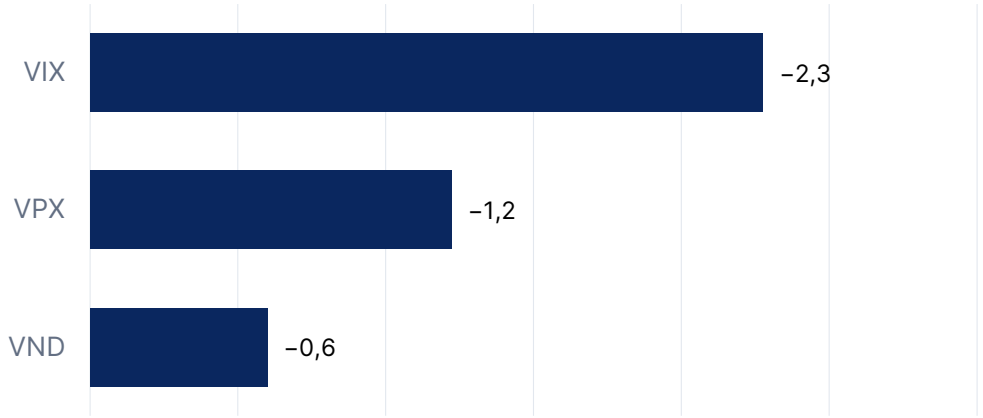


- **MBB, BID và CTG tạo 49,8% mức tăng LNST ngân hàng.**
- **YoY: 20 mã tăng / 6 mã giảm (26 mã cùng mẫu).**
- **Q3: 26 mã lãi / 0 mã lỗ.**

DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

−45,0%

−6,5 nghìn tỷ LNST



- **VIX, VPX và VND chiếm 63,5% mức giảm LNST dịch vụ tài chính.**
- **YoY: 10 mã tăng / 35 mã giảm (45 mã cùng mẫu).**
- **Q3: 36 mã lãi / 10 mã lỗ (46 mã có BCTC).**

Nguồn: FiinX Q3/2026; giá trị ΔLNST theo mã: nghìn tỷ đồng. Breadth tính trên số mã đã có BCTC / số mã cùng mẫu YoY.

BĐS dân cư tăng 325,7%: NVL đảo chiều làm thay đổi bức tranh ngành

Tách hiệu ứng nhóm Vingroup và NVL để nhận diện tăng trưởng nền thực chất

+325,7%

Toàn nhóm BĐS

Tăng trưởng cùng mẫu

+37,6%

Loại nhóm Vingroup

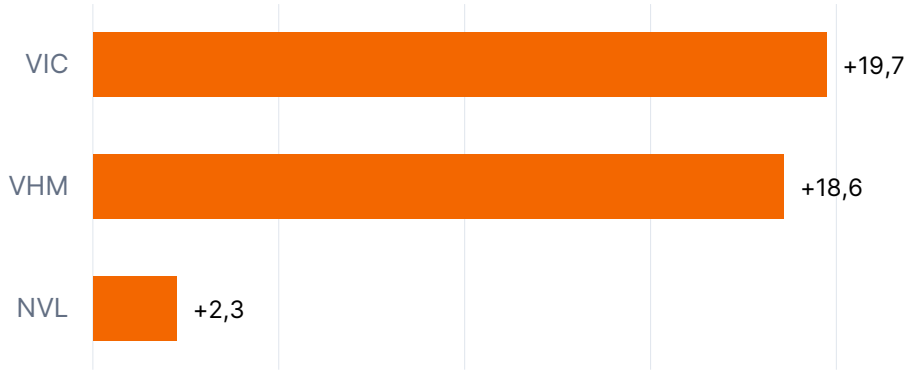
NVL lỗ→lãi hỗ trợ

−23,8%

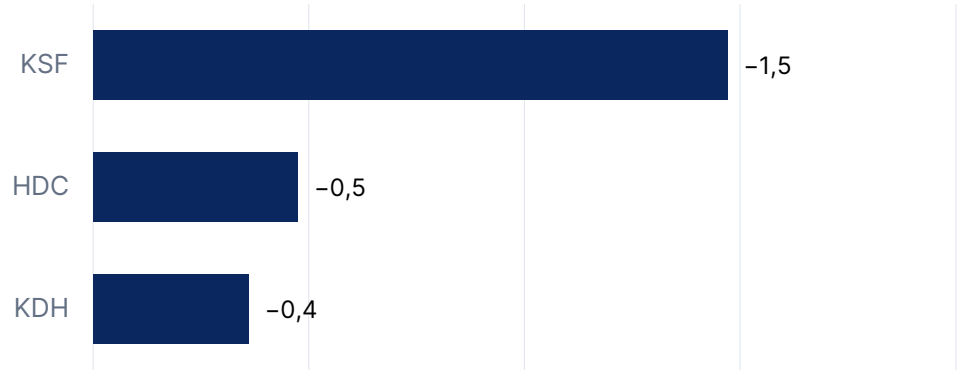
Loại tiếp NVL

Theo cơ sở NVL Q3/25 ước tính

BA DOANH NGHIỆP DẪN DẮT TĂNG LNST



NHỮNG CỔ PHIẾU KÉO GIẢM



- **Độ rộng BĐS: YoY 25 mã tăng / 35 mã giảm (60 mã cùng mẫu) • Q3: 49 mã lãi / 12 mã lỗ (61 mã có BCTC).**

Nguồn: FiinX, SHS

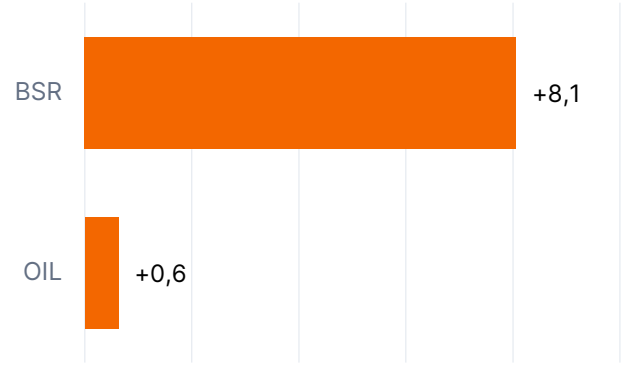
Dầu khí, tài nguyên cơ bản và bán lẻ dẫn dắt

Mỗi ngành tăng mạnh nhưng đóng góp phụ thuộc nhóm doanh nghiệp đầu tàu; ΔLNST tính bằng nghìn tỷ đồng

DẦU KHÍ

+413,8%

LNST ngành tăng +8,5 nghìn tỷ

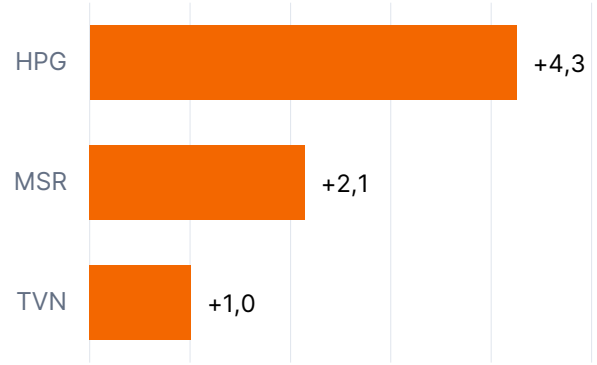


- **BSR đóng góp 95,1% mức tăng.**
- **YoY: 5 mã tăng / 4 mã giảm.**
- **Q3: 9 mã lãi / 0 mã lỗ.**

TÀI NGUYÊN CƠ BẢN

+158,3%

LNST ngành tăng +7,7 nghìn tỷ

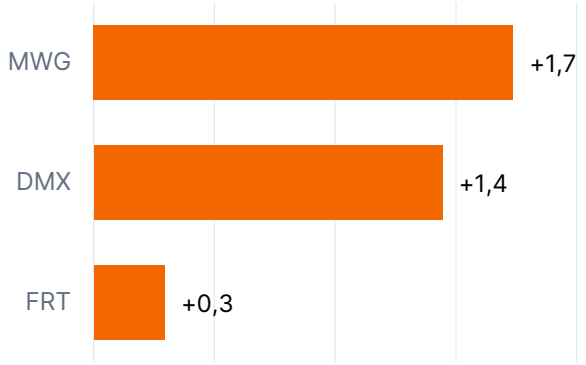


- **Top 3 đóng góp 96,7% mức tăng.**
- **YoY: 34 mã tăng / 23 mã giảm.**
- **Q3: 48 mã lãi / 9 mã lỗ.**

BÁN LẺ

+94,5%

LNST ngành tăng +3,7 nghìn tỷ



- **Top 3 đóng góp 94,9% mức tăng.**
- **YoY: 13 mã tăng / 4 mã giảm.**
- **Q3: 15 mã lãi / 2 mã lỗ.**

Nguồn: FiinX, SHS

CONTACT INFORMATION

Research & Analysis Center
Vu Ngoc Linh
Head of Research
Linh.vn@shs.com.vn

Market Strategy
Phan Tan Nhat
Team Lead
Nhat.pt@shs.com.vn

Wealth
Vũ Quỳnh Anh
Analyst
Anh.vq@shs.com.vn

Equity

Financial
Doan Thi Anh Nguyet
Team Lead
Nguyet.dta@shs.com.vn
Le Thu Huyen
Analyst
Huyen.lt@shs.com.vn

Material
Ngo The Hien
Research Manager
Hien.nth@shs.com.vn
Vu Nhat Anh
Analyst
Anh.vn@shs.com.vn

Real Estate
Pham Hong Son
Research Manager
Son.ph@shs.com.vn
Le Anh Thang
Team Lead
Thang.la@shs.com.vn

Industrial
Nguyen Thanh Hoa
Research Manager
Hoa.nt@shs.com.vn

IT
Ngo The Hien
Research Manager
Hien.nth@shs.com.vn

Communication
Nguyen Thanh Hoa
Research Manager
Hoa.nt@shs.com.vn

Energy
Nguyen Ngoc Anh
Analyst
anh.nn2@shs.com.vn

Health Care
Nguyen Thanh Hoa
Research Manager
Hoa.nt@shs.com.vn

Utilities
Pham Hong Son
Research Manager
Son.ph@shs.com.vn

Consumer Discretionary
Le Thu Huyen
Analyst
Huyen.lt@shs.com.vn

Aviation
Pham Cao Duy
Analyst
Duy.pc@shs.com.vn

Consumer Staples
Doan Thi Anh Nguyet
Team Lead
Nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin, dữ liệu và phân tích trong tài liệu này đã được thu thập, tổng hợp và xử lý một cách cẩn trọng tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, SHS Research và tác giả không cam kết tính đầy đủ, chính xác tuyệt đối hay cập nhật liên tục của các thông tin được sử dụng. Mọi nội dung trình bày hoàn toàn không đại diện cho quan điểm chính thức của Công ty Cổ Phần Chứng Khoán SHS, trừ khi có ghi rõ.

Các quan điểm, mô hình và nhận định trong báo cáo phản ánh đánh giá chuyên môn độc lập của nhóm phân tích tại thời điểm viết, dựa trên các giả định cụ thể về bối cảnh kinh tế, chính sách và thị trường. Báo cáo này không cấu thành khuyến nghị đầu tư, lời mời gọi giao dịch, hay cam kết hiệu quả tài chính đối với bất kỳ loại tài sản nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở cổ phiếu, trái phiếu, ngoại tệ, hàng hóa, bất động sản hoặc các sản phẩm tài chính phái sinh.

Các nội dung trong báo cáo cũng không phải là tài liệu tư vấn chính sách chính thức, và không nhằm thay thế cho đánh giá độc lập của các cơ quan hoạch định hoặc các tổ chức ra quyết định điều hành kinh tế. Mọi phân tích về chính sách công chỉ mang tính tham khảo về mặt logic truyền dẫn và kịch bản giả định, không mang tính chỉ đạo hay phản biện chính sách cụ thể.

Chúng tôi khuyến nghị người đọc (dù là nhà đầu tư tổ chức, cá nhân hay cán bộ hoạch định chính sách) cần tự đánh giá độ phù hợp của thông tin với mục tiêu sử dụng, khẩu vị rủi ro, và bối cảnh pháp lý/kinh tế tại thời điểm xem xét. Các dự báo trong báo cáo mang tính mô hình, có thể thay đổi đáng kể khi các yếu tố đầu vào hoặc định hướng chính sách thay đổi.

Tài liệu này không được sử dụng để xây dựng hồ sơ chào bán chứng khoán, truyền thông tiếp thị sản phẩm tài chính, hoặc làm căn cứ pháp lý nếu không có phê duyệt rõ ràng từ Công ty Cổ Phần Chứng Khoán SHS.

Mọi hành vi sao chép, chia sẻ, trích dẫn một phần hoặc toàn bộ báo cáo cần tuân thủ quy định về bản quyền.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi Bloomberg và FiinGroup.

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:
Research@shs.com.vn
Trung tâm Phân tích -
CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tòa nhà SHS, Số 43 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Số 41 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Website: www.shs.com.vn